TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2025/HS-ST
Ngày 12/8/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Bảnh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thanh Tuyền

Bà Nguyễn Ngọc Duyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Nhung - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 7 - An Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 7 - An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 8 năm 2025 tại Toà án nhân dân khu vực 7 - An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Nhựt H, sinh ngày 16 tháng 01 năm 2003 tại N, An Giang; Nơi thường trú: ấp Q, xã V, tỉnh An Giang; Giới tính: nam; Nghề nghiệp: Ngư phủ; trình độ văn hóa: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn K1 và bà Nguyễn Thị L; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo phạm tội quả tang ngày 15/4/2025 và bị bắt tạm giữ, chuyển sang tạm giam từ ngày 25/4/2025 cho đến nay.

2. Nguyễn Phước K, sinh ngày 10 tháng 4 năm 2006 tại V, An Giang; Nơi thường trú: ấp P, xã V, tỉnh An Giang; Giới tính: nam; Nghề nghiệp: Ngư phủ; trình độ văn hóa: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông Nguyễn Phương E và bà Nguyễn Thị Bé N; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo phạm tội quả tang ngày 15/4/2025 và bị bắt tạm giữ, chuyển sang tạm giam từ ngày 25/4/2025 cho đến nay.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 15 phút ngày 15/4/2025 tại khu vực ấp Q, xã V, tỉnh An Giang, Công an xã V tiến hành kiểm tra phát hiện bắt quả tang Nguyễn Phước K, Nguyễn Văn Nhựt H về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tang vật thu giữ: trong túi quần phía sau bên phải Nguyễn Văn Nhựt H đang mặc trên người gồm 02 (hai) đoạn ống nhựa trong suốt được hàn kín, bên trong hai đoạn ống nhựa có chứa các hạt chất rắn màu trắng, không đồng nhất.

Qua điều tra Nguyễn Phước K và Nguyễn Văn Nhựt H khai nhận Nguyễn Phước K và Nguyễn Văn Nhựt H biết sử dụng ma túy đá (Methamphetamine) từ cuối năm 2024 cho đến nay. Nguồn ma túy Nguyễn Phước K và Nguyễn Văn Nhựt H có được để sử dụng là do mua của người thanh niên tên L (không biết họ tên địa chỉ) và bạn bè ở ngoài xã hội cho để sử dụng. Đến khoảng 16 giờ 30 phút ngày 15/4/2025 do có nhu cầu sử dụng ma túy đá (Methamphetamine) nên Nguyễn Văn Nhựt H điều khiển xe Môtô nhân hiệu Raider, mang biển kiểm soát 68C1-39181 đến nhà của Nguyễn Phước K tại ấp P, xã V, tỉnh An Giang. Tại đây H gặp và rủ K hùn tiền mua ma túy để sử dụng. K đồng ý, nhưng K kêu H đưa tiền ra trước, sau đó K sẽ trả lại sau. H đồng ý và đưa ra trước 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng), sau khi mua ma túy về xong K, H sẽ chia ma túy ra sử dụng riêng, không có sử dụng chung và K sẽ trả lại cho H 250.000 đồng (hai trăm năm mươi ngàn đồng) như đã thỏa thuận. Sau đó H điều khiển xe Honda nhãn hiệu Raider, mang biển kiểm soát 68C1-39181 chở K đi đến khu vực chợ Thứ M, xã A, tỉnh An Giang, tại đây H và K mua 02 (hai) tép ma túy đá của một nam thanh niên tên L (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng), mua xong H cất ma túy vào túi quần phía sau bên phải H đang mặc trên người và tiếp tục điều khiển xe chở K chạy đi xuống khu vực ấp Q, xã V, tỉnh An Giang để chia ma túy ra và tìm nơi sử dụng ma túy, đồng thời K sẽ trả cho H 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi ngàn đồng) số tiền hùn mua ma túy mà K và H đã thỏa thuận từ trước. Ngay lúc này, có lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn Nhựt H và Nguyễn Phước K về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngoài lần bị bắt quả tang, H và K còn khai nhận, vào khoảng tháng 03/2025 có hùn tiền mua một lần ma túy của nam thanh niên tên L, tại chợ Thứ M, xã A, tỉnh An Giang một bịch ma túy với giá 500.000đồng (năm trăm ngàn đồng) để cùng sử dụng.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

- Thu giữ trong túi quần phía sau bên phải của Nguyễn Văn Nhựt H đang mặc: 02 (hai) đoạn ống nhựa trong suốt được hàn kín, bên trong hai đoạn ống nhựa có

chứa nhiều hạt chất rắn màu trắng không đồng nhất. Tất cả được niêm phong trong một phong bì màu trắng.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Raider biển số 68C1-39181, đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 418/KL-KTHS ngày 21/4/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: Các hạt chất rắn, màu trắng, không đồng nhất chứa trong 02 (hai) đoạn ống nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy loại, Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0, 2041 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại Cáo trạng số 30/CT-VKS-AM ngày 11/6/2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang, nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - An Giang truy tố Nguyễn Văn Nhựt H và Nguyễn Phước K về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên kết luận các bị cáo Nguyễn Văn Nhựt H và Nguyễn Phước K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Nhựt H và Nguyễn Phước K từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù; về vật chứng, tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- Các bị cáo trình bày: Bị cáo H, bị cáo K thừa nhận đã thực hiện hành vi vi phạm đúng như Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, không tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng các các bị cáo trình bày đã biết lỗi, rất hối hận về hành vi của bản thân đã thực hiện, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 17 giờ 15 phút ngày 15/4/2025, tại ấp Q, xã V, tỉnh An Giang, Công an phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Văn Nhựt H và Nguyễn Phước K có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích tàng trữ ma túy là để sử dụng. Theo Kết luận giám định chất ma túy mà Nguyễn Văn Nhựt H và Nguyễn Phước K tàng trữ là loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2041 gam.

[3] Hành vi của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với ma túy và các chất gây nghiện khác; khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; các bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất quản lý đặc biệt nhưng đã tàng trữ trái phép là phạm tội với lỗi cố ý; mục đích tàng trữ ma túy của các bị cáo là để sử dụng, không nhằm để mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy; loại ma túy các bị cáo tàng trữ là Methamphetamine có khối lượng 0,2041 gam. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và kết luận các các bị cáo Nguyễn Văn Nhựt H và Nguyễn Phước K phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Về hình phạt:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng, tính chất của vụ án: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội khác và bất bình trong nhân dân. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy cũng như hậu quả và những hệ lụy của việc sử dụng chất ma túy để lại đối với sức khỏe, kinh tế của bản thân người sử dụng, gia đình và xã hội nhưng vẫn thực hiện. Do đó, cần phải xử phạt các bị cáo thật nghiêm để có thời gian giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4.3] Về quyết định hình phạt: Xét thấy, các bị cáo đã phạm tội nghiêm trọng có khung hình phạt từ 01 đến 05 năm tù, làm phức tạp thêm tình hình tệ

nạn ma túy, gây bất ổn và gây dư luận không tốt ở địa phương nên cần phải áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt các bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, buộc chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định là phù hợp với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo.

[4.4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra, Hội đồng xét xử nhận thấy lẽ ra áp dụng hình phạt bổ sung để tăng tính răn đe. Tuy nhiên, nhận thấy các bị cáo có thu nhập thấp, không ổn định, phải thi hành hình phạt tù khó đảm bảo khả năng thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng, đối với số ma túy và dụng cụ sử dụng là vật cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Raider, biển số 68C1 - 39181 đã qua sử dụng, do H mượn của anh Nguyễn Văn Nhựt H1 để đi mua ma túy mà anh H1 không biết nên trong quá trình điều tra, Cơ quan điều trả xe lại cho anh H1.

[6] Về án phí, bị cáo H, bị cáo K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Đối với người thanh niên tên L (không rõ nhân thân, địa chỉ) đã bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Phước K và Nguyễn Văn Nhựt H, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Nhựt H và bị cáo Nguyễn Phước K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1.1- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Nhựt H 01 (một) năm 3 (ba) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt phạm tội quả tang (ngày 15/4/2025).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước K 01 (một) năm 3 (ba) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt phạm tội quả tang (ngày 15/4/2025).

1.2- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2- Về vật chứng, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) đoạn ống nhựa trong suốt được hàn kín, bên trong hai đoạn ống nhựa có chứa nhiều hạt chất rắn màu trắng không đồng nhất. Tất cả được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có chữ ký của người bị bắt Nguyễn Phước K, Nguyễn Văn Nhựt H, điều tra viên Trần Quốc B, người chứng kiến Võ H2 và dấu mộc đỏ của Công an xã V, tỉnh An Giang.

(Hiện Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 19/QĐ-VKS-AM ngày 11/6/2025 của VKSND huyện An Minh).

3- Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, các bị cáo Nguyễn Văn Nhựt H, Nguyễn Phước K, phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4- Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKS khu vực 7;
- VKS tỉnh An Giang;
- Tòa án tỉnh An Giang;
- Sở TP tỉnh An Giang;
- Công an xã, tỉnh;
- Cơ quan THAHS;
- Phòng THADS khu vực 7
- Các bị cáo;
- Lưu hs.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Bảnh